**Đoàn Thuyền**

Huy Cận

**Đánh Cá**

**Có người thích cái nồng nàn, ấm áp của tình bà cháu trong “Bếp lửa” của Bằng Việt. Có người lại thích cái thiết tha trìu mến của tình cảm gia đình trong “Nói với con” của Y Phương. Có người bị hấp dẫn bởi sự trẻ trung, tinh nghịch và dũng cảm của những người lính lái xe Trường Sơn trong “Tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duật. Riêng tôi lại bị cuốn hút bởi giọng thơ khỏe khoắn và những hình ảnh thiên nhiên kì vĩ, tráng lệ và tinh thần lao động hăng say của con người lao động trong “Đoàn thuyền đánh cá” của Huy Cận. Đặc biệt ấn tượng với đoạn thơ (……..)**

**“Đoàn thuyền đánh cá” ra đời năm 1958 trong một chuyến đi thực tế của tác giả ở vùng mỏ ở Quảng Ninh. Thực tế bộn bề náo nức của cuộc sống lao động nơi đây đã làm hồn thơ của tác giả Huy Cận nảy nở dạt dào trở lại. Bài thơ được viết ra trong những năm tháng đất nước bắt đầu xây dựng chế độ chủ nghĩa xã hội. Cả bài thơ như một bức tranh sơn mài lộng lẫy với những màu sắc ảo diệu, cuốn hút người đọc. Bài thơ là bức tranh thiên nhiên vừa tả thực vừa lãng mạn về thiên nhiên và hình ảnh con người lao động.**

**Cảnh đoàn thuyền ra khơi:**

**Nhà thơ khắc họa hình ảnh thiên nhiên và con thuyền trong chuyến ra khơi. Đoàn thuyền ra khơi lấy thời điểm khác với lệ thường. Nếu “Quê hương” của Tế Hanh ngư dân ra khơi vào lúc bình minh tươi hồng**

**“Khi trời trong gió nhẹ sớm mai hồng**

**Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá”**

**thì trong ‘Đoàn thuyền đánh cá”đoàn thuyền lại ra khơi vào lúc hoàng hôn và trở về lúc bình minh.**

**Mặt trời xuống biển như hòn lửa**

**Sóng đã cài then đêm sập cửa**

**Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi**

**Thiên nhiên lúc hoàng hôn được Huy Cận so sánh, liên tưởng, nhân hóa hết sức thú vị và độc đáo**

**Câu thơ mở đầu miêu tả hình ảnh mặt trời đỏ rực đang dần dần lặn xuống dưới đáy đại dương để ẩn mình, để lại trên biển và phía chân trời kia một màu tím thơ mộng của hoàng hôn. Cả phía cuối chân trời, ngấn biển rực rỡ, kì vĩ, tráng l.ệ Mặt trời được ví von với hòn than đỏ rực "hòn lửa" từ từ lặn xuống biển. Vũ trụ bao la được liên tưởng, nhân hóa như một ngôi nhà chung khổng lồ. Trong khoảnh khắc bao trùm màu sắc đã thay bằng một màu đen huyền ảo của màn đêm. Màn đêm buông xuống là cánh cửa, từng đợt sóng biển là then cửa, sự yên tĩnh của màn đêm đã thử thách lòng dũng cảm của con người. Khi đó ta nhận ra thiên nhiên trở nên gần gũi, gắn bó và hòa hợp hơn với con người. Thiên nhiên như dọn dẹp để nghỉ ngơi sau một chu trình hoạt động. Giữa lúc thiên nhiên chuyển sang trạng thái nghỉ ngơi thì đó lại là thời gian con người bắt đầu cuộc sống lao động:**

**“Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi**

**Câu hát căng buồm cùng gió khơi”**

**Cụm từ “lại ra khơi” chỉ sự lặp đi lặp lại liên tục và đã thành thói quen ăn vào trong tiềm thức của người lao động. Ra khơi vào cuối ngày và lặp đi lặp lại tuy nhiên, khí thế ra khơi của ngư dân rất hăm hở, phấn khởi, rộn ràng tiếng nói và tiếng hát vui đùa. "Câu hát căng buồm" thể hiện về tinh thần lạc quan, niềm tin vào sức mạnh của cuộc sống lao động. Và con người lao động như hiện lên làm chủ biển, làm chủ bầu trời. Chính tiếng hát đã hòa cùng với gió trời nâng cánh buồm và đưa con thuyền vươn ra ra khơi xa. Tâm tư của người ngư dân gửi gắm trong tiếng hát: lạc quan, hăng say với công việc và niềm hy vọng rằng sẽ đánh bắt được nhiều tôm cá để mang về làm giàu cho đất nước.**

**“Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng  
Cá thu biển Đông như đoàn thoi  
Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng  
Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!”**

**Trong câu hát của những người ngư dân có tên gọi các loài cá: cá bạc, cá thu.... Họ quen với biển cả đến nỗi thuộc vanh vách tên các loài cá. Phép tu từ so sánh "Cá thu như đoàn thoi" vừa gợi về hình ảnh sống động vừa là ca ngợi nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú của vùng biển Quảng Ninh. Vẻ đẹp diệu kì của biển đã làm vơi đi nỗi vất vả, nhọc nhằn, đem lại niềm vui và hạnh phúc cho con người đang vật lộn với thiên nhiên, làm chủ cuộc đời. Giọng điệu thơ ngọt ngào, ngắn dài và vang xa: "cá bạc", "đoàn thoi", "dệt biển", "luồng sáng", "dệt lưới" vẫn những hình ảnh so sánh ẩn dụ rất sáng tạo đem đến cho người đọc bao liên tưởng thú vị về vẻ đẹp thơ ca viết về lao động. Câu hát ấy không chỉ ngợi ca về vùng biển giàu tài nguyên của nước ta mà nó còn hữu ích trong công việc đánh bắt cá. Nó đã trở thành bài ca trong lao động.**

**Hai khổ thơ đã tái hiện lại thiên nhiên trên biển Quảng Ninh lúc hoàng hôn kì vĩ, rực rỡ, tráng lệ và niềm vui, phấn chấn của ngư dân trong chuyến ra khơi. Với tâm thế, niềm lạc quan phấn chấn ấy sẽ dự báo chuyến ra khơi đạt kết quả mĩ mãn.**

**Cảnh đoàn thuyền đánh cá trong đêm trăng:**

**Đoàn thuyền ra khơi có gió làm lái, trăng làm buồm và tiếng hát ngân vang thổi căng cánh buồm lướt đi băng băng trên sóng nước.**

**“Thuyền ta lái gió với buồm trăng**

**Lướt giữa mây cao với biển bằng**

**Ra đậu dặm xa dò bụng biển**

**Dàn đan thế trận lưới vây giăng”**

**Con thuyền không hề nhỏ bé giữa vũ trụ bao là mà trở nên kì vĩ lớn lao, hòa hợp với kích thước rộng lớn của vũ trụ. Đoàn thuyền đánh cá ra khơi có gió làm bánh lái vầng trăng khuyết trên trời cao đã trở thành cánh buồm. Gió và trăng đã giúp cho những ngư dân ra khơi thành công. Những động từ “lướt, dò, dàn đan, vây giăng” được sử dụng không chỉ để thể hiện sự khẩn trương, đoàn kết, hăng say nhiệt tình lao động mà còn muốn thể hiện sức mạnh, tinh thần làm chủ công việc, làm chủ vũ trụ của ngư dân. Trước mắt nhà thơ, đoàn thuyền đánh cá giống như những con thuyền thơ lưới nhẹ trên mặt biển và in đầy trăng sao. Và giờ đây đoàn thuyền ấy cùng với những ngư dân đang dò vùng biển. Những ngư dân của thời đại mới thực sự là người làm chủ cuộc sống của mình, được trang bị phương tiện tiên tiến, hiện đại nhất để đánh bắt được thật nhiều cá, phục vụ cho công cuộc đổi mới. Bằng trí tưởng tượng kết hợp với cách nói khoa trương gợi ra trước mắt người đọc về hình ảnh đoàn thuyền đang dàn thế trận để bắt những con cá. Những con thuyền to lớn, tư thế hùng dũng, hiên ngang giống như những thuyền chiến còn con người đang thả lưới chuẩn bị bước vào trận chiến đấu ác liệt. Những ngư dân cũng là chiến sĩ trên ngư trường. Họ không chỉ khai thác hải sản làm giàu cho đất nước mà việc bám biển, thăm dò biển khơi đã góp phần bảo vệ chủ quyền của đất nước.**

**Cảnh biển trong đêm trăng được gợi tả qua hai tính từ “lấp lánh”, “vàng chóe” cho thấy thiên nhiên trong đêm trăng lấp lánh, lung linh huyền ảo làm nền cho con người lao động. Bức tranh thiên nhiên ấy hòa quyện cùng sự giàu có, trù phú của biển cả.**

**“Cá nhụ cá chim cùng cá đé  
Cá song lấp lánh đuốc đen hồng  
Cá đuôi em quẫy trăng vàng chóa,  
Đêm thở: Sao lùa nước Hạ Long”**

**Biển đẹp và giàu có đã tô điểm cho màu sắc của biển cả và giúp cho bức tranh thiên nhiên trở nên rực rỡ, tươi vui. Nghệ thuật liệt kê các loài cá: cá nhụ, cá chim, cá đé, cá song có tác dụng khẳng định sự phong phú của biển cả. Biển cả rất phong phú thuỷ hải sản, nhiều loài cá quý và cá ngon (chim, thu, mè, kình là tứ quý của biển Đông) đang chờ con người tới khai thác. Biển không những giàu mà còn rất sạch và vô cùng nên thơ.**

**Trên mặt biển đêm, ánh trăng long lanh dát bạc, cá quẫy đuôi, sóng sánh trăng vàng, sóng vỗ vào mạn thuyền. Bài ca "gọi cá" vẫn tiếp tục được ngân vang, thiết tha, bồi hồi. Trăng thức cùng ngư dân, trăng cùng sóng dập dờn bên mạn thuyền, như "gõ nhịp" phụ họa cho việc gọi cá vào lưới.**

**“Biển cho ta cá như lòng mẹ,**

**Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.”**

**Biện pháp tu từ nhân hóa, so sánh cho thấy sự phong phú, giàu có và quan trọng của biển cả. Biển cung cấp khoáng sản, hải sản, biển là vành đai, là lá chắn, Câu thơ như một lời thầm cảm ơn của tác giả với biển khơi.**

**Cảnh đoàn thuyền trở về:**

**Thiên nhiên đã vận động theo một vòng tuần hoàn, theo vòng quay của mặt trời và con người lao động đã hoàn thành sứ mệnh của mình. Khi sao mờ, trời sáng cũng là lúc những ngư dân bắt đầu kéo lưới lên.**

**“Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng  
Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng.  
Vảy bạc đuôi vàng loé rạng đông,  
Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng.”**

**Bao công lao vất vả đã được đền bù. Dáng người ngư dân đang choãi chân nghiêng người, dồn tất cả sức mạnh vào đôi cánh tay cuồn cuộn để kéo lên những mẻ lưới nặng trĩu mới đẹp làm sao! Sau một đêm lao động, thành quả đạt được mỹ mãn. “Kéo xoăn tay chùm cá nặng” là kéo bằng tất cả sức lực, cơ bắp cuồn cuộn. Bóng dáng họ in trên nền trời hồng của buổi bình minh. Những tia nắng sớm chiếu trên khoang cá đầy làm lấp lánh thêm “vẩy bạc, đuôi vàng" và màu sắc phong phú của bao loài cá cũng khiến cho cảnh rạng đông thêm rực rỡ. Ta cũng gặp hình ảnh này ở “Quê hương” của Tế Hanh.**

**“Dân chài lưới làn da ngăm rám nắng**

**Cả thân hình nồng thở vị xa xăm.”**

**Tế Hanh và Huy Cận đã tạc bức tượng đài về ngư dân giữa biển khơi sóng nước, mạnh mẽ và rắn rỏi. Hình ảnh “nắng hồng, rạng đông, vẩy bạc đuôi vàng” không chỉ tả thực về màu sắc của các loài cá và bình minh tươi hồng trên biển mà còn muốn nói lên những niềm vui, thắng lợi trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa. Nhịp điệu câu thơ cuối của khổ thơ trên chậm rãi, gợi cảm giác thanh thản, vui tươi, phản ánh tâm trạng thoải mái của ngư dân trước kết quả tốt đẹp của chuyến ra khơi, gợi cảm giác yên bình đến khó tả.**

**“Câu hát căng buồm với gió khơi  
Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời  
Mặt trời đội biển nhô màu mới  
Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.”**

**Lại một lần nữa nhà thơ tưởng tượng câu hát của người ngư dân, câu hát thổi căng cánh buồm chạy đua cùng mặt trời. Dường như thiên nhiên và con người có sự phối hợp ăn ý, hòa hợp  làm một. Tiếng hát còn thể hiện tinh thần lạc quan yêu đời niềm vui trước thành quả lao động những ngày vất vả lênh đênh trên biển cả. Hình ảnh mặt trời ở khổ cuối là hình ảnh đẹp nhất được nhân hóa và liên tưởng trở nên có hồn, tỉnh dậy sau một đêm dài nhưng vẫn cất cao tiếng hát thể hiện niềm vui, niềm hân hoan hạnh phúc khi cá đầy khoang, khi trời yên biển lặng. Họ trở về trong sự khẩn trương, niềm vui phới phới chạy đua với mặt trời. Hình ảnh con thuyền chạy đua cùng mặt trời, mặt trời đội biển nhô lên còn thể hiện sự trỗi dậy mạnh mẽ của một xã hội, một đất nước.**

**Cả bài thơ là một cuộc đua giữ con người với thiên nhiên mà con người luôn chiến thắng. Cả bài thơ là một tráng khúc về lao động và thiên nhiên, khúc ca ấy vừa phơi phới vừa hào hứng, khỏe khoắn mạnh mẽ kết hợp cả âm thanh, nhịp điệu và những động tác nhịp nhàng của con người với sự vận động tuần hoàn của thiên nhiên vũ trụ. Đồng thời bộc lộ niềm vui, niềm tự hòa của nhà thơ trước đất nước và cuộc sống.**